

BÚT KÝ: Chương 1995 Châu Nhật Tân Ph.D.

(TCQN: Đây là những bài mà Đức Thầy đã viết từ năm 1995 và từng được đăng tải trên TCQN nhưng vào thời gian thời bấy giờ chưa có phương tiện internet nên nhiều đệ tử chưa biết đến. Nay nhân dịp kỷ niệm ngày Đức Ngài hồi vị, chúng tôi cho đăng tải lại những bài này).

CHUYỆN MÀU NHIỆM TẠI THỦ ĐÔ SEOUL ĐẠI HÀN

Ngày 1 tháng 3, tôi rời Việt Nam trở lại Hoa Kỳ. Rời Việt Nam, giã từ gia đình và pháp hữu tôi thấy lòng mình buồn vô hạn. Tội nghiệp! Tội nghiệp cho người ở lại. Tôi đi, tay quảy túi hành trang nhỏ nhoi mà bên trong là những đồ kỷ niệm của Đức Ngài. Có cả gậy Long Hoa, vừa là vật kỷ niệm vừa là Bảo Vật mà Đức Ngài ban cho tôi.

Rời Việt Nam độ vài tiếng thì máy bay đến Seoul, thủ đô của Đại Hàn. Dừng chân tại một khách sạn ở Seoul hơn nửa ngày để chờ chuyến bay về Mỹ.

Đêm ấy tại khách sạn, tôi kiểm soát lại hành lý của mình thì mới phát hiện được gậy Long Hoa của tôi không cánh mà bay. Tôi hoảng hốt lục lọi tìm kiếm ở từng ngõ ngách trong giỏ xách, hộp đựng gậy còn đó nhưng gậy thì không cánh mà bay. Tôi ôm đầu kêu Trời! Món vật vô giá của Pháp Đạo đã mất trong tay tôi. Tim tôi đau nhói, đó là món vật của Ba tôi mà khi còn ẵm bế, Ông đã nhiều lần khoe với tôi. Ông trân trọng và gìn giữ nó, nay đến tay tôi chỉ non vài ngày là mất, thử hỏi làm sao mà không đau nhói tim gan cho được.

Tôi ôm mặt nằm gục trên đồng hồ. Tôi cầu nguyện Ông Trên giúp tôi rồi đọc Pháp Lệnh. Thật là bất ngờ! Gậy Long Hoa hiển hiện, phô bày ngay trước mắt của tôi. Tôi thật kinh ngạc, hoàn cảnh diễn biến quá là đột ngột mà ngay cả tư tưởng của mình cũng không theo kịp. Từ buồn, lo, chuyển sang ngạc nhiên và mừng rỡ. Loạt tư tưởng ấy cũng chạy không kịp với hoàn cảnh thực tại nên tôi chỉ sống sờ như trời trồng vậy.

Cũng từ lúc đó mà trong suốt cuộc hành trình, tôi gìn giữ gậy Long Hoa thật cẩn thận. Cho vào túi áo và gài nút thật kỹ. Đó là chưa kể cứ vài phút, tôi cho tay lên túi dò xem gậy có còn đó không!

ĐỨC NGÀI ĐÃ DẠY TÔI NHƯ THẾ NÀO VỀ CÁI LÝ VÔ THƯỜNG

Bắt đầu vào những năm 15,16 tuổi. Tôi thường bị một triệu chứng là thân hình cứ bất thành linh bị rút lên khoảng không với tốc độ thật nhanh, bên tai thì nghe tiếng rít mạnh của một loại tăng số cao.

Cứ mỗi lần bị như vậy tôi đều sợ hãi và cố bám víu vào một vật gì chung quanh. Kẹt một nỗi là tôi không dám hỏi Đức Ngài đó là triệu chứng gì? Triệu chứng bốc lên chân không như trên kéo dài hơn mười mấy năm, có thể nói 95% tổng số lần như vậy tôi đều sợ hãi, có thể nói là kinh hãi thì đúng hơn. Mãi cho đến ngày Đức Ngài liã thể được 50 ngày. Sau khi Ngài trở về bảo tôi gặp vị sư ở Bình Đông, Hòa Thượng Thượng Đạt Hạ Trung, Đức Ngài bảo tôi mỗi đêm hãy ngủ trên giường của Ngài cho đến khi tôi trở về Mỹ, Ngài sẽ đến chỉ thị tôi hằng đêm...

Có một đêm tôi ngồi trên giường, lưng dựa vào đầu giường, hai tay tôi đặt ngang trên bụng, tôi bỗng thấy Đức Ngài xuất hiện ở đầu giường đối diện. Tôi lật đặt chấp tay đánh lễ

Đức Ngài, khi đầu tôi vừa cúi xuống giường tôi bỗng bắt gặp hai bàn tay của tôi vẫn còn đặt ngang trên bụng. Tôi hoảng hốt, tay của mình đang chắp mà tại sao còn nằm ở đó, tôi cố gắng cầm hai bàn tay của tôi lên, cứ chộp, cứ kéo, nhưng hai bàn tay vẫn không hề nhúc nhích. Tôi hoảng sợ, tại sao như vậy?...? Đức Ngài đứng im lặng nhìn tôi rón om lấy hai bàn tay của mình trong vô vọng, rồi Ngài ôn tồn bảo:

- Sớm muộn gì mình cũng bỏ xác mà đi, con bám với nó mà làm gì.

Đức Ngài nói xong thì Ngài nhìn tôi bằng ánh mắt thật buồn rồi Ngài đi, thốt nhiên tôi chợt ngộ. Từ đó về sau, mỗi lần hiện tượng từ năm xưa trở lên, tôi vẫn giữ được một trạng thái bình thường. Bất quá thì chết, bám giữ, la hét để làm gì? Bài học của mười mấy năm nay mới được giải.

ĐỨC NGÀI ĐÃ DẠY TÔI VỀ ĐỊNH LỰC

Việc định lực là việc mà Đức Ngài đã bắt đầu dạy cho tôi từ khi tôi còn nhỏ. “Dám nghĩ, dám làm. Dám làm, dám chịu”. Ngài đã cho tôi tập võ từ năm lên 7, 8 tuổi cho đến lớn để có được một tinh thần cứng rắn và sức chịu đựng.... nhiều lắm.

Cũng nhờ những sự dạy dỗ và uốn nắn trên, nên sau này trên đường đời, tôi thường tự hào rằng, mình có thể làm được bất kỳ điều gì mình muốn, và luôn thành công ở bất kỳ những điều gì mà mình làm. Công việc của tôi cứ lớn dần tùy theo vào tuổi đời của tôi. Tuy nhiên có một điều mà Đức Ngài không dạy tôi định lực và xóa bỏ nỗi sợ hãi về những hiện tượng tưởng như vô thực ẩn tàng trong tiềm thức của mỗi con người.

Con người ai cũng vậy cũng có một sự sợ hãi riêng ẩn tàng trong tâm thức. Riêng tôi trước khi Đức Ngài lìa thế thì tôi không thấy được điều đó. Ngày Đức Ngài lìa thế, tôi như con thuyền không bến, không biết phải đi nơi đâu, làm gì và đến đâu. Thì cái nỗi sợ trong tâm thức bắt đầu lộ ra và thành hình kể từ khi tôi nhận lệnh của Đức Ngài trở về Mỹ. Về Mỹ, tôi nghĩ phải thực hiện ngay bộ Giáo Trình Tu Học để làm nền tảng hướng dẫn trong pháp đạo. Có sự đồng nhất, mới có một hệ thống hoàn hảo để từ đó bộ máy mới duy trì và phát triển được. Tôi bắt tay vào việc soạn thảo bộ Giáo Trình Tu Học ngay ngày đầu trở lại Mỹ khoảng cuối tháng 3 năm 1995.

Một sự việc mà từ trước đến nay tôi chưa bao giờ gặp phải là mỗi khi tôi bắt đầu công việc biên soạn thì tôi nghe chung quanh mình có nhiều tiếng động khác thường. Tôi thấy làm lạ nhưng vẫn tiếp tục công việc thì ly nước tôi để trước mặt bắt đầu rung rinh, giấy tờ, viết... những đồ dùng để trước mặt di chuyển... Tôi biết có nhiều phần lực đến phá. Tôi hỏi họ là ai? Họ nói họ là “Quý”. Nghe vậy, tôi hơi giật mình vì nhà có thờ Phật thì làm thế nào có Quý. Tuy vậy tôi cũng nạt họ và cảnh cáo tất cả phải lui ra trong vòng 3 phút.

Tôi ngồi đợi, 3 phút sau hiện tượng cũ vẫn tiếp diễn. Tôi đọc Pháp Lệnh và nhờ các Chư Vị đưa các phần lực này ra ngoài. Các phần lực vẫnnhư không có gì xảy ra. Hình tướng của họ bắt đầu lộ rõ hơn. Tôi mới xin các Chư Vị lôi họ ra ngoài đánh. Nhưng kết cuộc vẫn bình thường họ lại tiếng thêm một bước mới là hình dạng càng rõ ra. Tôi mới dùng điện lực đánh, kết quả cũng không có gì. Tâm tôi bắt đầu sợ, bởi vì từ trước đến nay sống trong một hàng rào bảo vệ, có vòng tay của Đức Ngài, có Bảo Pháp, có Pháp Lệnh,... Nếu có gặp âm phần thì họ cũng đứng xa xa mà thôi. Tôi sống trong hàng rào vay mượn

đó bao lâu nay mà ở tưởng là của mình. Cái định lực của mình bị thiếu ở chỗ ấy. Nay hàng rào đó bị dẹp đi, tôi cũng không biết xử trí như thế nào. Tôi dâng hương lên Ngõ Tam Bảo xin cộng đồng các chư Phật giúp đỡ. Tôi bỗng thấy hào quang sáng chói trên Ngõ Tam Bảo. Tâm tôi có phần chao động, có chói với vì những logic của mình từ bao lâu nay để làm căn bản của sự hiểu nay thì khác với thực tế của tôi thấy. Tôi nghĩ có Phật ở đây, thế thì tại sao lại có ma quỷ lộng hành? *(Một tư tưởng thật thấp của tôi lúc ấy: Con người khi sống dầu hiền, dầu dữ, người ta cũng có thể lập một Ngõ Tam Bảo để phụng thờ, có thể cầm cuốn kinh để đọc không lẽ lúc chết, họ thành ma, thành quỷ... không lẽ họ lại sợ cái Ngõ Tam Bảo mà họ từng phụng thờ, sợ cuốn kinh, sợ cái Thánh Giá mà họ từng mang, từng dùng sao?).*

Cái hiểu của tôi lúc ấy thật thấp kém là nhìn Phật ở ngoại tướng, mặc dầu cái ngoại tướng này có Phật thiết, tôi thấy rõ ràng có hào quang trên Ngõ Tam Bảo sáng rực và cạnh đó tôi cũng thấy Quỷ và tôi nghĩ muôn đời tôi sẽ không thể giải đáp thắc mắc này nếu tôi không ngộ ra, và không “cầm nắm” được, còn Phật trong tâm của mình nữa. Mình đã quên đi ông Phật này, như vậy mình sẽ không bao giờ thấy được trong tâm của những phần Quỷ này cũng có Phật. Cái lột áo có khác nhưng Phật Tánh vẫn là một nên nó có thể đồng tồn tại. Mình không thể chấp nhận bởi vì con mắt mình, trong lòng mình chỉ thấy ở lớp áo mà thôi.

Tôi cầu xin Thiêng Liêng đuổi tất cả đi nhưng cũng không có một sự thay đổi gì, chung quanh tôi họ càng ngày càng lộng. Tôi đã bắt đầu bán loạn vì không biết đường đâu mà mò. Phật ở đây mà Quỷ cũng ở đây. Tại sao kỳ vậy? Tại sao lại tồn tại cũng một lúc vậy? Tại sao họ không nghe lệnh? Trong khi ấy, ngày xưa Đức Ngài nói đây là Lệnh Pháp của Đức Chí Tôn mà? Tôi đã từng dùng và từng có hiệu quả nay tại sao không còn thấy hiệu quả nữa? Lấy ai để giải đáp những hiện tượng trên cho tôi.

Lệnh Pháp của Đức Chí Tôn, đều đó là sự thực! Nhưng người cầm Lệnh ấy, tâm họ có hòa đồng với Đức Chí Tôn không? Điều đó lại là chuyện khác! Không hòa đồng thì làm sao biết được sự chuyển vận Lệnh Pháp của Đức Chí Tôn, cho dầu Khẩu Quyết, cho dù Ấn Quyết,... đều được học đầy đủ. Đây là điều mà lúc xưa tôi chưa hề hiểu ra. Đức Ngài đã đi rồi, tôi cũng không biết hỏi ai. Tôi bị mất tinh thần ngay ngày đầu tiên khi bắt đầu công việc. Tôi bỏ mọi việc để bước vào phòng ngủ. Mọi cảnh tượng đều chấm dứt.

Hôm sau, sau khi làm những công việc về phần đời xong, tôi xếp hồ sơ qua một bên, làm trần pháp căn phòng. Pháp trần này là Pháp bủa Thiên La Địa Võng mà Đức Ngài đã dạy tôi mà tôi đã thực hiện rất thành công ở lúc trước. Thực hiện xong tôi mở computer tiếp tục viết Giáo Trình Tu Học. Hiện tượng của ngày hôm trước tiếp diễn và có cường độ lớn hơn. Tôi cũng bỏ mọi việc thì mọi hiện tượng biến mất. Cứ như vậy đến gần một tuần sau cũng chưa thực hiện được một tí gì.

Ở nhà tôi *(khi ấy ở Northdrige)* có 4 người: Tôi, Tiến, Bibi và Thái Vy. Tôi không ết lộ cho 3 người kia biết hiện tượng trên sợ các vị đó lo âu nhưng không được gì. Trong tâm tôi cứ thôi thúc tôi phải thực hiện xong công việc này và có điều lạ là mỗi khi tôi bắt tay thực hiện bộ Giáo Trình Tu Học là 3 người kia đều vào phòng riêng, không có ai ở gần tôi cả.

Tôi thường kêu 3 vị đó ra xem TV (*Vì bàn làm việc của tôi đặt kế TV*). Nhưng không ai chịu xem đâu có mượn phim hay hoặc các vị đó có xem thì thường là trái với giờ tôi làm việc.

Điều lạ thứ hai là nhà tôi là nơi có nhiều pháp hữu đến ngủ đêm, nhưng trong thời gian những hiện tượng quấy phá xảy ra thì không có ai đến cả. Tôi có mời một số vị ở xa thường ngủ lại qua đêm mỗi khi đến đây nhưng tất cả đều từ chối. Tôi muốn khi làm việc nếu có người bên cạnh của tôi thì an tâm hơn nhưng không thực hiện được. Kể cả Bibi, người bạn đời của tôi, tôi gọi cô ấy ra ngoài phòng đến bên tôi thì cô ấy không chịu. Cuối cùng, sau khi đã thử mọi phương thức hữu vi cũng như vô vi tôi thấy tôi chỉ còn có tôi mà thôi. Tôi đã gạt bỏ mọi ý tưởng nhờ vả và tôi quyết định dùng bản tánh cố hữu là "lì". Tôi ngồi lì, ngồi đến khi nào không còn sợ mới vào phòng ngủ, đầu chỉ ngồi mà không làm một việc gì cả. Phải nói tánh người không có tánh nào là xấu cả, chỉ xấu khi không biết sử dụng hoặc sử dụng không đúng lúc, đúng thời mà thôi! Tôi đã sử dụng cái tánh lì này để "phá trận" nơi tâm của mình.

Tôi đã ngồi lì suốt nhiều ngày đêm liên tiếp, khi nào quá mệt thì tôi ngủ tại chỗ, khi tỉnh dậy thì ngồi lì nơi đó. Thật tình lúc đó tôi sợ lắm. Chung quanh mình không còn ai, có ngôi Tam Bảo nơi đó cũng vậy, cầu nguyện có lẽ "không ai nghe", làm mọi thứ không được, bất lực, lại thêm hàng trăm, hàng vạn thắc mắc trong đầu, thêm nỗi buồn về trách nhiệm của mình. Đức Ngài đã trao trách nhiệm cho tôi, chưa chi đã đối diện với nhiều thứ khiến mình bó tay, nhiều thứ mà mình không giải thích được. Tôi nhớ ngày xưa Đức Ngài đâu có như vậy, chuyện gì Ngài cũng nắm được, ai hỏi gì Ngài cũng biết, bây giờ nhìn lại mình. Tôi thấy tôi có lỗi rất nặng với Thiêng Liêng, với Đức Ngài vì thực tế, tôi không biết gì cả "vốn liếng" tôi có bao nhiêu thì đã sử dụng hết rồi, tôi sợ con thuyền của Pháp Đạo sẽ đổ trong tay của tôi, vì tôi biết tôi trong hoàn cảnh đó.

Lo sợ, hối hận, trách nhiệm, yếm thế,... tất cả là tâm ma mà nó luôn luôn cuộn cuộn lên trong người tôi lại càng làm cho tôi hoảng hốt. Hoảng hốt này không phải là cái hoảng hốt sợ chết đâu. Chết! Tôi không có sợ đâu vì đời tôi đã đối diện rất nhiều lần cái chết rồi nhưng tôi ~~đ~~, chính mình làm chết cả Pháp Đạo, làm chết cái niềm tin của hàng triệu người, phá sập cái công sức của Đức Ngài đó mới là cái đáng sợ. Tôi đã dùng cái lì để đề đề cái sợ. Tôi ngồi chịu trận, cho hoàn cảnh bên ngoài và tâm tình bên trong giày xéo mình. Tôi ngồi chịu trận, tôi không biết là mình sẽ ngồi trong bao lâu nữa nhưng tôi cương quyết ít nhất là mình phải quen, phải không sợ trước những gì xảy đến. Cái gì dầu ghê rợn cách mấy nhưng đã hiện diện được ở cõi đời thì con người đời cũng có thể quen được, chịu đựng được với nó. Tôi không cần giải thích nó ra sao cả mà cố lì để mình có thể đối diện được với nó. Tôi đã ngồi lì cho đến khi tôi thấy mọi chuyện xảy ra chung quanh tôi thật là bình thường, tôi cũng không để ý nhiều với những cảnh chung quanh nữa và bắt đầu tôi chú tâm vào công việc mà không thấy ở một sự động tâm ở những gì xảy ra. Những hình ảnh chung quanh cũng từ từ biến mất. Cuối cùng, tôi đã thực hiện xong tập 1 ở tuần đầu tiên của tháng 4 năm 1995. Bài học về định lực lấy cái Tâm làm chính mà Đức Ngài đã dạy cho tôi như thế.

Từ đó trở về sau, tôi hầu như rất ít sử dụng Pháp Lệnh, cũng không khư khư bám vào Pháp Bảo hay những trợ lực từ bên ngoài và tôi chỉ lại cho mọi người lấy cái Tâm làm căn bản không chấp ngã, cũng không chấp Pháp đó là chân thực đạo.

ĐỨC NGÀI ĐÃ DẠY TÔI VỀ ĐỊNH KIẾN

Từ khi Đức Ngài còn tại thế tôi thường cầu nguyện với Ông Trên cho Đức Ngài được những gì tốt đẹp nhất. Nhưng trước mắt tôi người đời mang đến cho Ngài không có một chút gì là đẹp cả. Đức Ngài vẫn mở rộng vòng tay ôm mọi người. Gia đình bên cha, bên mẹ, bên vợ, gia đình anh chị em, và cả tiểu gia đình của tôi cũng vậy, lại đối lại với Đức Ngài khá không đẹp... Đức Ngài chỉ có niềm vui trong Đạo Pháp là cứu độ nhơn sanh bên ngoài.

Những khi Đức Ngài bệnh, tôi thường cầu xin Ông Trên cho tôi gánh lấy cái bệnh cho Ngài. Khi Ngài lìa thế tôi cầu xin Ông Trên cho Ngài sống lại và xin đổi lấy bằng mạng của tôi nhưng tất cả những lời cầu xin của tôi từ trước đến giờ như trôi theo dòng nước. Dù vậy trong tâm của tôi còn một hy vọng cuối là sau này khi lìa đời, tôi hy vọng sẽ được gặp lại Ngài. Cũng nhờ cái hy vọng sẽ được đoàn tụ ở thế giới bên kia nên tâm tôi dần dần trở nên thoải mái và bình thản.

Khoảng tháng 9 năm 1995 thì niềm hy vọng đó bị lay động mạnh. Khi tôi nghe các chư Thiên nói với nhau về việc Đức Ngài sẽ tái sanh. Đó là điều mà tôi không thể chấp nhận được. Tái sanh nơi cõi thế làm gì trong khi trước đó vài tháng Đức Ngài còn là người mang xác phàm, tại sao không ở lại? Các bậc Cứu Thế từ xưa đến nay thường có cuộc sống không thoải mái gì. Mặc dầu tâm các Ngài đó không thấy khổ nhưng đó là những cuộc sống khổ. Tôi không muốn cho Ba tôi phải mang cuộc sống khổ nữa nên tôi hằng ngày cầu nguyện với các đấng Bề Trên cho Đức Ngài đừng sanh lại. Mà cũng lạ, trong thời gian đó tôi không nhận được điển Đức Ngài làm cho tôi có cảm giác rằng Ngài đi thiết.

Cho tới một đêm,... Tôi đang ngồi bỗng thấy 2 vị đến tiếp điển cho tôi. Tôi hỏi hai vị là ai, tại sao đến đây? Hai vị ấy trả lời là kể từ nay trở đi, hai vị ấy thay thế Đức Ngài đến trợ điển cho tôi. Tôi hỏi vậy thì Đức Ngài ở đâu? Hai vị ấy trả lời là Đức Ngài sanh lại ở cõi "TÌ LU". Tôi ngẫm nghĩ và không biết cõi Tì Lu là cõi nào. Tôi chợt có ý nghĩ, nếu có chú Ngọc ở đây thì tôi sẽ hỏi, vì chú Ngọc biết nhiều từ như vậy. Vừa nghĩ xong tôi bỗng thấy chú Ngọc bước vào. Tôi hỏi chú, cõi Tì Lu là ở đâu? Chú bỗng dựng mếu máo ôm mặt khóc. Chú nói cõi Tì Lu là cõi còn tệ hơn cả rong rêu và côn trùng nữa.

Tôi nổi giận đập bàn cái "RẦM", mọi hình ảnh chung quanh biến mất. Tôi vừa giận, vừa sợ, vừa lo. Mình đã không muốn cho Ba mình làm người chi cho khổ, nay Ba tôi lại đến một nơi còn thấp hơn côn trùng nữa. Tôi cầu nguyện nơi ngôi Tam Bảo nói lên ý muốn của tôi và cầu xin Đức Ngài đổi lại ý định của Ngài, xong tôi gọi về Việt Nam cho em gái tôi, Thi. Tôi nói với nó tới gặp cô ĐBL âm thầm cầu nguyện coi Ngài có xuống chỉ bảo gì không. *(Lúc ấy tôi chỉ có ngại hiện tượng này – hiện tượng nhập xác sẽ có hại về sau nhưng tôi không nghi ngờ về cô ĐBL).*

Hôm sau, Thi cùng một vài vị Pháp Hữu đến nhà cô ĐBL xong trở về nói với tôi là Ba có xuống, Ba biểu tôi ngưng thọ ký người vào Pháp nữa và cho tôi hay nếu tôi còn tiếp tục thì tất cả những Pháp Bảo của tôi đều bị tiêu hủy... nhiều lắm.

Tôi ngẫm nghĩ đây không phải là Đức Ngài vì khi Ngài còn tại thế, Ngài rất vui khi nghe tin tôi làm chuyện Đạo. Và lại, tôi làm công việc này từ khi tôi còn ở Việt Nam không phải

đội đến lúc Đức Ngài lia thể tôi mới làm. Còn Pháp Bảo, khi ra đời tôi không có thì khi đi cũng hoàn tay không có gì là lạ, đường tôi thì tôi cứ đi. Tôi quyết đoán rằng người đó không phải là Đức Ngài. Từ đó tôi chợt hiểu rằng, một “thiên la địa võng” đang được giăng đầy chung quanh tôi. *(Ghi chú năm 2004: Sau này thấy rõ, “trận địa” đã được bủa ra khắp nơi, từ đầu tàu cho đến cuối tàu, ngay từ ngày đầu tôi bước chân chưa vững – và lời của người kia nói nếu đang bị nhập cũng không sai cho lắm về cái đang diễn ra trước mắt nhưng rất sai về tinh thần và ý nghĩa mà tinh thần đã sai thì đó không còn là Chánh vì kể từ khi tôi hiểu Đạo, tôi đã lấy cái tâm là gốc nên hầu như rất ít dùng các công năng từ Bảo Pháp đến Pháp Lệnh. Không cần sử dụng một phương tiện “truyền tin” nào để truyền đạt sự mong cầu về Thượng Đế khi Tâm mình đã thông cùng Thượng Đế. Còn nếu người kia không bị nhập thì càng là một vấn đề. Vì trong đời sống, người đó thâm nhập vào các nhóm đạo để gây chia rẽ, đồng thời lấy danh nghĩa Đức Ngài bảo tôi ra lệnh không tiếp tục thu nhận đệ tử rất khác với khi Đức Ngài còn tại thế. Đã tâm đã hiện ra nơi hành động ấy, lợi dụng danh nghĩa Đức Ngài trong lúc giao thời. Tôi đã bắt đầu nghi người này).*

Đâu là thật, đâu là giả. Định tâm từ từ mà lần ra. Cái giả nó đến qua những điểm yếu của mình, qua sự ích kỷ bé nhỏ mặc dầu chỉ thể hiện qua tình cha con. Phật là mình mà Ma cũng là mình. Khi tâm mình động dầu chỉ một ly mà cả mình cũng không nhận ra thì đó là Ma và tâm mình Tịnh mà cả mình cũng không biết là Tịnh thì đó là Phật. Phật và Ma chỉ khác biệt một tí mà thôi. Thiên Ma có sự hiện hữu của nó nhưng tự nó dầu có quyền phép cỡ nào cũng không hại được người ta trừ khi tâm người ta động. Thiên Ma nương theo cái tâm động loạn đó mà thi thố và lôi cuốn. Như khi tôi nghĩ đến chú Ngọc thì chú Ngọc đến. Mặc dầu tất cả đều là giả nhưng nó hiện ra y như là thật, rất là thật là khác và nó đã để lại tâm trạng bất an, buồn lo trong mình. Bây giờ Ba ở đâu? Sự hy vọng cuối cùng sau khi chết được gặp lại thì nay tan biến. Đã thế bên nhà Mẹ cứ hỏi “Con có gặp Ba thường không?”. Tôi trả lời như thường được gặp Ba và tạo cho gia đình cảm giác là Ba tôi chỉ đi xa. Trong tâm càng không ổn thì cảnh mà tai nghe mắt thấy cũng không ổn theo.

Cuối cùng vào cuối tháng 9 năm 1995, sau khi ngồi thấu đáo những sự việc xảy ra chung quanh tôi. Tôi nghĩ mọi cầu xin của tôi với Ông Trên cho Ngài đều không được. Nay xin cho Ngài đừng quay lại cũng không được bởi vì nếu Ngài không làm thì ai sẽ làm công việc đó? Vì mình và các đệ tử không là một vị Phật. Tôi nghĩ điều trước tiên muốn Ba mình không phải làm những công việc nặng nhọc thì mình phải làm công việc đó. Để đủ khả năng như Đức Ngài, để hiệu quả công việc như Đức Ngài thì tôi phải như Đức Ngài, nghĩa là mình phải là một vị Phật. Tôi đã thấy hướng tới của mình, quả vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Tôi phải tất cả ra ngoài tay, không thắc mắc những gì xảy ra chung quanh. Cối Ta Bà hay Tì Lư thì cũng mặc. Tôi quyết định, mình phải là một vị Phật. Tâm tôi dần trở nên bình thản, thêm một gút mắt nữa trong tâm được cởi. Cuối cùng Đức Ngài đã đến với tôi.

Một thời gian ngắn sau khi tôi có định hướng. Một lần liên tiếp, hai vị đạo hữu mới thọ pháp ở hai nơi khác nhau gọi về cho tôi cùng một cuốn sách, cuốn “Mật Tông Phật Giáo Tinh Hoa”. Ở trang 19 có viết “Bồ Tát Di Lạc mở cửa lầu các Tỳ Lô Trang Nghiêm bằng cách khảy móng tay, Thiện Tài hết sức hăm hở bước vào”. Ở trang 21 có đoạn viết “Thiện Tài thấy, hoặc Bồ Tát Di Lạc hiện thân làm Ma Vương mà thuyết hết thầy các pháp đều vô thường”.

Những đoạn trên tôi thấy có sự trùng hợp, giống như sự xui khiến cho biết kết quả sau một cuộc thi vậy. Một cuộc thi, một bài học đều phải do mình tự đi qua mà không một ai giúp cho cả. Các pháp hữu hãy nhớ điều đó để làm hành trang cho mình, đừng có ôm khư khư cầu nguyện rồi phó mặc cho Thiên Liêng mà mình không bỏ ra một tí công sức nào như rất nhiều pháp hữu thường bám vào. Điều này không đúng!